

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00', sáng thứ Hai, ngày 12/01/2026.

PHẬT HỌC THƯỜNG THỨC

Bài 308: Kinh Phật không có ý mà có vô lượng ý

Phật thuyết pháp từ tâm thanh tịnh, Ngài không cần khởi phân biệt, vọng tưởng hay chấp trước rằng phải nói điều này, nói điều kia như chúng sanh chúng ta. Cho nên, nếu muốn hiểu lời Phật nói thì phải dụng tâm rỗng không. Tâm không có vọng tưởng, phân biệt và chấp trước mới có thể thể hội được lời Phật dạy. Phần lớn khi chúng ta tụng Kinh, vừa tụng lại vừa nảy sinh ý muốn hiểu ý nghĩa Kinh. Đây chính là trạng thái vừa tụng vừa vọng tưởng.

Những người làm công tác giảng dạy lâu năm sẽ có cảm nhận rất rõ rệt. Hôm nào khắc ý muốn nói điều gì đó – tức là dùng vọng tưởng, phân biệt và chấp trước để nói – thì y như rằng, ngày hôm đó buổi nói chuyện không thành công. Cả người nghe lẫn người nói đều cảm thấy mệt mỏi. Còn hôm nào dụng tâm chân thành, dùng “*sóng tâm*” để cảm nhận người nghe, thì tự khắc hôm đó, buổi nói chuyện sẽ rất viên mãn.

Đặc biệt, khi dụng tâm chân thành, chúng ta có thể nói đúng trong khung thời gian được cho phép mà vẫn truyền tải hết tất cả những ý cần nói mà không bị vượt quá thời gian. Hòa Thượng nói: “***Chúng ta nghe Kinh vì sao không thể nhập được vào Kinh điển của Phật? Là vì chúng ta vừa nghe, thì liền khởi vọng tưởng, liền khởi phân biệt, liền khởi chấp trước***”. Hòa Thượng dạy chúng ta rằng khi nghe Kinh pháp, điều nào hiểu được thì hiểu, còn không hiểu được thì hãy cho qua, không nên khắc ý rằng: “*Điều này mình không hiểu, phải tìm cách cho hiểu.*”

Tụng Kinh là để tâm định, cho nên nếu vừa tụng vừa tìm hiểu ý nghĩa thì đó chính là vọng tưởng. Chúng ta không cần gượng ép phải hiểu, bởi khi hội đủ thời gian và năng lực, chúng ta sẽ tự thấu hiểu. Khắc ý để hiểu là sai rồi! Trong bài học này, Hòa Thượng chỉ dạy rằng Kinh Phật không có ý, vì vậy nếu chúng ta cố gắng tìm kiếm ý nghĩa thì hoàn toàn sai rồi! Tuy nhiên, dù rằng Kinh Phật không có ý nhưng lại chứa đựng vô lượng nghĩa. Khi tâm chúng ta thanh tịnh, chúng ta

sẽ tự thấu triệt được vô lượng nghĩa đó. Hòa Thượng còn cho biết thêm, vào lúc ấy, với cùng một bài Kinh, chúng ta có thể giảng ngắn, giảng dài hay diễn đạt cạn hoặc sâu đều được. Ví dụ như thầy Định Hoằng, khi giảng về Đệ Tử Quy, đã lấy Kinh Lăng Nghiêm để chú giải cho Đệ Tử Quy.

Điều này cho thấy, cái mà chúng ta đang hiểu chỉ là hiểu của phân biệt, vọng tưởng, chấp trước, không phải là chân thật hiểu lời Phật muốn nói. Do đó, bí quyết học tập và tụng Kinh hằng ngày là chỉ cần lắng nghe bằng tâm thanh tịnh, bằng đầu óc vô cùng tỉnh táo. Đến khi, chúng ta đủ sức định, trí tuệ đã khai mở thì vô lượng nghĩa sẽ bày ra.

Trước đây, khi tôi đến chùa ở quê, có hai câu nói khiến tôi không hiểu. Tôi đi xa một thời gian trở về thì đọc được ba chữ, thời gian sau đọc được 6,7 chữ, thời gian sau nữa tôi đọc được hết nhưng không hiểu gì. Hai câu đó là: “*Phật cảnh u huyền như vân đài sơn đầu. Hành đạo sơn đầu vân cách biên*” – Cảnh Phật u huyền như mây vắt trên đầu ngọn núi. Khi ta đến chân núi rồi, lại thấy mây còn ở tít xa. Lời của Phật dạy là vô lượng nghĩa, khi nào tâm chúng ta thanh tịnh, trí tuệ tỏa sáng, chúng ta sẽ hiểu được vô lượng nghĩa đó.

Hôm qua, tôi nghe được một đoạn trong bài giảng của Hòa Thượng, Ngài nói rằng Kinh Hoa Nghiêm không phải là 40 hay 80 tập mà là vô lượng tập. Trong Kinh gọi là “vi trần kệ”. Vi trần chính là hạt bụi; chúng ta có thể thấy rõ những hạt bụi bay khi nhìn ánh nắng chiếu xiên qua cửa sổ. Nếu đem cả thế giới này nghiền thành bụi, thì có bao nhiêu hạt bụi sẽ có bấy nhiêu bài kệ của Kinh Hoa Nghiêm. Chúng ta nghe qua điều này nhưng không cần động não phân biệt, vọng tưởng hay chấp trước, cho rằng làm gì có những điều như trên. Trong thế giới của chúng ta, chúng ta vốn không thể hiểu hết được.

Ở cõi trời, có những tầng trời mà người ta không cần nói chuyện, chỉ nhìn nhau là đã thấu hiểu mọi sự và truyền đạt đủ ý nghĩa. Trong khi đó, chúng ta ở đây, dù Phật và Thầy giảng giải cho chúng ta ngày ngày, nói mãi mà chúng ta vẫn không hiểu. Để hiểu rõ điều này hơn, chúng ta chỉ cần quan sát đèn tín hiệu giao thông: không ai phải nói nhưng ai cũng biết đèn đỏ là dừng lại, đèn xanh là được đi, đèn vàng là đi chậm. Đây chính là biểu hiện của cảnh giới cõi trời – không cần nói chuyện, chỉ nhìn là truyền đạt được ý.

Ở cảnh giới của Bồ Tát, Phật giảng Kinh cho Bồ Tát là từ trong định. Ngài có thể nói vô lượng Kinh pháp cho Bồ Tát nghe. Trong Kinh Hoa Nghiêm Áo Chi, Phật nói, trong một thế giới có vô số hạt vi trần. Trong những hạt vi trần có thế giới. Hạt vi trần không phình to, thế giới không thu nhỏ để nhét vào hạt vi trần. Thế nhưng trong hạt vi trần vẫn có cả thế giới nơi có những buồn vui, thương ghét, giận hờn, chiến tranh, tang tóc. Lúc phiên dịch đến đoạn này, tôi không hiểu, tuy nhiên khi tiếp cận đến bộ đĩa “*Hài hòa cứu vãn nguy cơ*” của thầy Trần. Trong đó, có nói đến những bức hình chụp trái đất to bằng đầu đũa khi phi thuyền cách trái đất 8 vạn dặm. Lúc này tôi chợt hiểu ra nếu là 16 vạn dặm thì chúng ta có lẽ không nhìn thấy trái đất. Thế giới này của chúng ta cách thế giới Tây Phương Cực Lạc là 10 muôn ức cõi Phật, cho nên từ Cực Lạc nhìn về Ta Bà thì thế giới của chúng ta quá nhỏ.

Điều này được nói ra để chúng ta không nên dùng trí tuệ phàm phu nhỏ bé của mình mà phê bình lời nói của Phật, Bồ Tát. Chưa hiểu thì tạm để đó, rồi dần dần sẽ hiểu. Nếu vội nóng cuồng, phê bình bài bài, ruồng bỏ thì đó là đại tội. Hôm trước, có thiếu niên vào chùa ngông nghênh, không biết cúi đầu chào ai. Máy chủ hỏi vì sao không vào nghe pháp thì người thiếu niên này nói rằng: “*Không nghe tà đạo*”. Cả quý Thầy trụ trì, các tiền sỹ, thạc sỹ hơn 100 người ngồi đó mà người này dám nói năng như vậy! Trong khi hành vi của cậu thiếu niên này không có chút lễ phép tối thiểu mà một trẻ mầm non được học là “*Gặp người lớn phải cúi chào. Với người lớn, phải nói nhỏ, nhỏ không nghe, không đúng phép*”.

Thế nào là Tà? Tà phải ngược với Chánh, Ác phải ngược với Thiện. Thật đáng thương cho cậu thiếu niên này! Đây cũng là tâm cảnh của chúng ta, không khéo chính chúng ta cũng chê bai Phật Bồ Tát Thánh Hiền. Lời nói đã phát ngôn ra rồi thì bao giờ mới có thể chuộc lại được. Người thiếu niên ấy có cách ăn nói như vậy là do nghe những người khác nói. Những người này tưởng rằng lời nói của họ chỉ là gió thổi mây bay. Lời nói của họ đã kết thành nghiệp và nhân quả nhất định sẽ đến trong một ngày gần. Cho nên trên Kinh Vô Lượng Thọ mới nói: “*Khéo giữ khẩu nghiệp!*”

Hai mươi năm trước, một nhóm người tự động đến thăm tôi, sau khi họ về, họ bị người khác mắng là: “*Ông đó là cư sỹ, vợ con đùm đê, có gì mà phải đến*

thăm!” Nghe được điều này, tôi chỉ nói xin cảm ơn và tự hứa với lòng mình rằng: *“Tôi phải cố gắng hơn, để đủ tư cách chuẩn mực là một người cư sĩ và hãy chờ xem người cư sĩ này làm.”* Từ ngày đó, tôi đã hạ quyết tâm phải làm tốt hơn vai trò, bổn phận của mình.

Chúng ta khi nghe Kinh Phật, nghe lời dạy của Tổ sư Đại đức thì phải biết cách lắng nghe, không được vội vàng phê bình, bài bác. Những gì chưa hiểu thì để đó, những gì đã hiểu thì hãy thật làm. Việc hiểu và việc ứng dụng vào đời sống là hai vấn đề hoàn toàn khác nhau. Có người hiểu đạo lý nhưng họ lại không làm. Số người này rất đông. Còn chúng ta, hiểu ít nên sẽ làm ít, dần dần sẽ nhích dần, hiểu được bao nhiêu làm bấy nhiêu. Một khi chưa hiểu thì đừng vội phê bình, bài bác.

Ngày nay người ta vẫn mang Tịnh Độ ra để phê bình trong khi bao đời Tổ sư Đại đức đã tu hành chứng đạo. Gần đây, Hòa Thượng Hải Hiền, cả đời không biết chữ nhưng lại có 92 năm niệm Phật, vãng sanh lưu lại toàn thân xá lợi, cũng bị người ta nghi ngờ, cho rằng cơ địa của Ngài là đặc biệt nên mới như vậy. Hòa Thượng nói: ***“Trên Kinh thường nói để thính, để thính. Để thính là gì? Là lìa vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Bạn vừa nghe Kinh vừa xen tạp vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, vậy thì làm sao được. Phật không hề dạy bảo chúng ta như vậy, chúng ta chính mình làm sai rồi, chính mình không hề hiểu được ý của Phật! Bốn Kinh của Phật có ý nghĩa hay không? Không có ý nghĩa! Vì không có ý nghĩa nên có vô lượng nghĩa.”***

Cùng một câu nói nhưng tùy theo học thức, trình độ của mọi người khác nhau thì sự hiểu khác nhau, tương tự, mức hiểu cũng khác theo sự thanh tịnh và không thanh tịnh trong tâm mỗi người. Nếu là như vậy, tại sao chúng ta dám đem vọng tưởng phân biệt chấp trước của chính mình mà phê phán. Chấp đây, bỏ kia, ưa thích cái này, ruồng bỏ cái kia. Một người khờ, không biết gì liền bị người ta lừa một khúc xương chó vào bảo đó là xá lợi. Người khờ này với lòng tin chân thành, ngày ngày lễ lạy, thế mà đến một ngày, khúc xương đó cũng biến thành xá lợi. Xá lợi đó từ đâu? Từ tâm chân thành của vị hành giả đó đã chuyển hóa khúc xương thành xá lợi.

Hòa Thượng nói: ***“Nếu bạn nói trong Kinh Phật có ý nghĩa, vậy thì, bạn đã hiểu sai Thích Ca Mâu Ni Phật rồi.”*** Tại vì sao Phật lại thuyết pháp vậy,

trong khi Phật không có tâm, không có ý niệm? Nói chỗ này nhiều người sẽ không hiểu. Hãy quán chiếu xem có ông thầy thuốc nào bốc sẵn các thang thuốc phát đại trà cho người bệnh đau đầu, đau bụng, đau chân chung một toa không? Không thể có! Kể cả 10 người có cùng một bệnh như nhau, nhưng cơ địa của mỗi người khác nhau thì thầy thuốc sẽ xem xét cơ địa từng người mà bớt loại thuốc này thêm thuốc kia vào để cơ thể tiếp nhận được ở mức tốt nhất. Cho nên Phật nói pháp là chỉ nói cho một chúng sanh cụ thể nào đó. Ngài thuyết nhiều bài Kinh là để cho nhiều căn tánh của chúng sanh tiếp nhận mà tu hành, sửa lỗi. Vì vậy, pháp này hợp với mình nhưng chưa chắc hợp với người. Đừng mang pháp hợp với mình ra để bài bác, ruồng bỏ những pháp khác. Đây là tội phỉ báng.

Phật lấy ví dụ một chiếc trống kêu to vì trong lòng rỗng, tương tự như tâm thanh tịnh. Chúng ta vì sao không thấu hiểu lời Phật, Tổ sư Đại đức dạy? Vì bất cứ lời dạy nào chúng ta nghe được, thì ngay lập tức, chúng ta đều đưa qua cái đầu vọng tưởng, phân biệt, chấp trước của mình nên bị chướng ngại, không thể thấu hiểu. Nếu chúng ta mang tâm rỗng không, không có phân biệt, vọng tưởng, chấp trước thì đến một ngày sau ba năm, năm năm chúng ta tự nhiên sẽ ngộ. Kinh Phật có vô lượng ý, nếu chúng ta chấp trước rằng: *“Phật chỉ nói như vậy, Kinh Phật chỉ có ý nghĩa như vậy là sai rồi!”* Ngay ở nơi chúng ta, cùng một nội dung nhưng trước đây có thể hiểu khác, bây giờ hiểu khác và sau này sẽ hoàn toàn hiểu khác.

Cách đây 10 năm, tôi từng nói, ai đó chỉ cần học chuẩn mực Thánh Hiền trong 10 buổi nghiêm túc và sau 10 buổi đó mà họ không có lợi lạc thì tôi sẽ làm đường cho họ đi. Tôi dám nói như vậy vì tôi biết chắc rằng giáo huấn của Thánh Hiền là chân lý, chắc chắn người ta tiếp nhận, người ta sẽ có hạnh phúc, an vui. Tôi không nói một cách mơ hồ mà hiểu và nói một cách chắc thật. Cũng giống như ngài Lý Bình Nam từng nói: *“Xưa nay Tổ sư Đại đức chuyên tu chuyên hoằng Tịnh Độ, ngày nay ta đi theo mà có vào Địa Ngục thì cũng xin tình nguyện mà theo!”*

Tổ sư Đại đức là ai? Thầy của Ngài Lý Bình Nam là Tổ sư Ấn Quang, vị Tổ thứ 13 của Tịnh Độ tông. Lời nói của Ngài Lý Bình Nam cho thấy sự quyết tâm và tín nguyện vững chắc đối với Tịnh Độ. Lời nói này chứa đựng một niềm tin xuất phát từ sự truyền thừa, chứ không hề mơ hồ, vô căn cứ hay mê tín. Thầy của Ngài Lý Bình Nam là Ấn Tổ – vị đã cả đời tu hành Tịnh Độ thành tựu. Đến đời

chúng ta là đã trải qua ba đời truyền thừa: Lão cư sĩ Lý Bình Nam là Thầy của Hòa Thượng Tịnh Không, và hôm nay chúng ta học theo Hòa Thượng Tịnh Không. Đây được gọi là chánh mạch truyền thừa.

Hòa Thượng nói: ***“Thích Ca Mâu Ni Phật giảng Kinh nói pháp là tùy cơ mà thuyết giáo – tức là tùy theo căn tánh của chúng sanh mà nói pháp. Bạn vừa hỏi thì Phật sẽ nói. Nếu ai hỏi Phật mà Phật nói là: “Chờ một chút rồi ta sẽ nói” thì đó không phải là Phật rồi!”*** Phật sẽ nói ra pháp phù hợp căn tánh, có thể thực tiễn được trong cuộc sống thường ngày, chân thật mang lại có lợi ích cho người nghe. Nếu như Phật nói: ***“Phải như thế này...”*** là sai rồi. Đó không phải là Phật. Mọi người nhắc tôi năm nay viết một câu đối. Tôi ừ rồi để đấy, tuy nhiên, sau một hôm lễ Phật thì từ một câu đối xuất hiện trong đầu: ***“Ngàn năm nhân thế soi gương hiểu. Vạn thuở lưu danh tám trung hiền”***.

Nếu chúng ta có ý thì đó chính là phân biệt, vọng tưởng, chấp trước, việc này không thể mang lại vô lượng nghĩa. Chỉ cần rời xa phân biệt, vọng tưởng, chấp trước thì có thể mang lại vô lượng nghĩa. Phật không khắc ý rằng: ***“Ta nói như thế này, người phải nghe”***.

Hòa Thượng nói: ***“Phật và Thánh Hiền nhân không có vọng tưởng cho nên những lời giáo huấn của các Ngài nói ra là tự nhiên lưu lộ. Từ đâu mà lưu xuất ra vậy? Vì chúng sanh có cảm nên Phật, Bồ Tát liền có ứng. Cảm ứng tương thông! Cảm ứng này không xuất phát từ nơi phân biệt, vọng tưởng, chấp trước. Có một chút phân biệt, vọng tưởng, chấp trước thì đó không phải là cảm ứng. Cho nên Kinh điển của Phật không có ý, ý là ở nơi người hiểu. Có thể người hiểu cạn, có người hiểu sâu, có người hiểu rộng, có người hiểu hẹp. Không có ý nên có vô lượng ý.”***

Sự cảm ứng này mỗi chúng ta đều đã từng cảm nhận, có thể thông qua những việc nhỏ nhặt thường ngày. Có nhiều người nói với tôi rằng, hôm nay gặp những việc rối bời, không biết giải quyết ra sao, thì bỗng nhiên nghe được bài pháp của Hòa Thượng đề cập đúng đến khúc mắc nội tâm của mình và được khai thông. Đây chính là cảm ứng. Nếu có một chút phân biệt, vọng tưởng hay chấp trước thì đó không phải là cảm ứng của Phật mà là cảm ứng của Ma. Vì sao chúng ta biết đó là Ma? Vì chúng ta vẫn bị phiền não, vẫn cảm thấy bị bức bách. Cảm ứng của

Phật thì không có phiền não hay bức bách, trái lại tâm ta sẽ rất thanh tịnh và nhẹ nhàng.

Hòa Thượng nói: ***“Phật Bồ Tát Thánh Hiền không dụng tâm cưỡng cầu để nói mà các Ngài, bằng tâm thanh tịnh, tâm từ bi lưu xuất ra những giáo huấn để chúng sanh ứng dụng và có được lợi ích. Chính vì thế mà Kinh Phật có vô lượng nghĩa. Vì có vô lượng nghĩa nên bạn có thể nói dài, hoặc nói ngắn, có thể nói trong một thời pháp hoặc nói cả đời cũng không hết! Chỉ cần bạn có thể hiểu được thì bạn liền được đại tự tại, bạn liền có thể phổ biến tới tất cả căn tánh của chúng sanh.”*** Có những vị Hòa Thượng chỉ thuyết giảng một chữ “Diệu” mà giảng tới 90 ngày chưa hết. Trên Kinh Phật nói: ***“Tâm tròn đầy thì các pháp tròn đầy”***, không có pháp cạn, pháp sâu, pháp dài, pháp ngắn. Tâm tròn đầy là tâm thuần thiện, thuần tịnh nên mọi lời nói từ người có tâm như vậy thuyết ra đều là viên mãn.

Tám vạn bốn ngàn pháp môn mà Phật nói là ứng cơ, tức là phù hợp với từng căn tánh của tất cả chúng sanh. Có thể pháp này chúng ta nghe và hiểu, có thể thực tiễn vào trong đời sống, nhưng với người khác thì không được. Có những pháp phù hợp theo từng thời đại của chúng sanh. Việc này cũng giống như trước đây, nhà nào cũng có băng cát-sét và đĩa VCD, nhưng bọn trẻ ngày nay không biết băng cát-sét là gì, rồi dần dần người ta cũng sẽ không biết thế nào là đĩa VCD, DVD. Cho nên, có những pháp phù hợp với người này nhưng lại không phù hợp với người khác. Vì sao như vậy? Vì tâm của chúng sanh không tròn đầy, nên tâm cảnh của họ có sự khác biệt lẫn nhau. Phật Bồ Tát Thánh Hiền nhân có tâm tròn đầy, viên mãn, cho nên mọi lời giáo huấn của các Ngài luôn khế hợp và tương thích với căn tánh của chúng sanh.

Hòa Thượng nói: ***“Siêu việt thời gian, siêu việt không gian cho nên gọi là Kinh. Thời gian và không gian, con người, hoàn cảnh đang không ngừng thay đổi, thế nhưng chân lý, nguyên tắc mà trong Kinh đã nói là vĩnh hằng, không thay đổi. Ở thế gian, có tảng văn chương nào mà có thể siêu việt thời gian và không gian không? Chỉ có giáo huấn của Phật Bồ Tát Thánh Hiền là siêu việt thời không! Đạo lý này từ đâu? Hiện tại chúng ta đều hiểu rõ rằng giáo huấn của Phật Bồ Tát Thánh Hiền đều lưu xuất từ trong tâm tánh, trong tự tánh thanh tịnh cho nên vĩnh hằng bất biến.”***

Rõ ràng là lời dạy của Thích Ca Mâu Ni Phật đến nay đã 3000 năm rồi mà người người vẫn ngưỡng mộ, tiếp nhận và thực hành. Sau này, có sự thay đổi là vì người ta cố tình viết sai, làm sai, cắt chương, đoạn ngữ, thêm vào, bớt đi. Nếu đúng như lời trên Kinh Phật đã nói thì vĩnh hằng bất biến./.

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy có thể còn sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!